

DANH SÁCH SINH VIÊN K18 THUỘC KHOA XH&NV

ĐƯỢC GIẢM 50% HỌC PHÍ HK I NĂM 2015-2016

Ban hành theo Quyết định số: 1239/QĐ-ĐHDT, ngày 31 tháng 12 năm 2015

TT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NG.SINH	LỚP	NGÀNH	MỨC GIẢM	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
1	1821356466	Lê Tuấn	Anh	01/07/1993	K18VQH	Quan hệ Quốc tế	50%	3,280,000	
2	1821354431	Diệp kiều	Dung	16/11/1994	K18VQH	Quan hệ Quốc tế	50%	3,280,000	
3	1820335903	Huỳnh Thị Kim	Dung	17/03/1994	K18VQH	Quan hệ Quốc tế	50%	2,255,000	
4	1820356469	Lê Thị Phương	Dung	05/07/1994	K18VQH	Quan hệ Quốc tế	50%	3,280,000	
5	1820356102	Hoàng Thị Hải	Hà	17/08/1993	K18VQH	Quan hệ Quốc tế	50%	3,280,000	
6	1820336465	Lê Thị Khánh	Hòa	18/05/1994	K18VQH	Quan hệ Quốc tế	50%	3,280,000	
7	1821355747	Ngô Phúc	Hưng	02/10/1993	K18VQH	Quan hệ Quốc tế	50%	3,280,000	
8	1820356348	Nguyễn Thị Mỹ	Liên	26/07/1994	K18VQH	Quan hệ Quốc tế	50%	2,665,000	
9	1820335426	Phạm Thị Mỹ	Linh	11/10/1994	K18VQH	Quan hệ Quốc tế	50%	2,665,000	
10	1820336347	Trương Thị Nhật	Linh	26/03/1991	K18VQH	Quan hệ Quốc tế	50%	2,460,000	
11	1820335902	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	02/06/1991	K18VQH	Quan hệ Quốc tế	50%	3,280,000	
12	1820356554	Mai Thị Kim	Ngân	26/06/1994	K18VQH	Quan hệ Quốc tế	50%	2,665,000	
13	1820356467	Nguyễn Thị Kim	Oanh	05/01/1994	K18VQH	Quan hệ Quốc tế	50%	2,665,000	
14	1820356470	Trần Thị Như	Quý	02/09/1993	K18VQH	Quan hệ Quốc tế	50%	3,280,000	
15	1820354980	Trần Thị Kiều	Trang	15/07/1994	K18VQH	Quan hệ Quốc tế	50%	2,665,000	
16	1820334979	Lê Thị Phương	Uyên	10/08/1994	K18VQH	Quan hệ Quốc tế	50%	2,255,000	

TT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NG.SINH	LỚP	NGÀNH	MỨC GIẢM	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
17	1820336588	Lê Thị Vân	20/06/1994	K18VQH	Quan hệ Quốc tế	50%	3,280,000	
18	1820354983	Trần Thị Ái Vân	15/10/1994	K18VQH	Quan hệ Quốc tế	50%	3,280,000	

Tổng:

18 sinh viên

53,095,000

Số tiền bằng chữ: năm mươi ba triệu chín mươi lăm ngàn đồng chẵn

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 12 năm 2015

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH&SĐH

PHÒNG KH-TC

HIỆU TRƯỞNG